

ĐÔI ĐIỀU VỀ TRẦN THỦ DỘ VỚI VIỆC THI HÀNH PHÁP TRỊ

**Nguyễn Phương Chi.
Viện Sử học**

Trần Thủ Độ sinh ra và lớn lên từ thời cuối Lý. Bản thân ông đã từng được vua Lý Huệ Tông ban cho chức Điện tiền chỉ huy sứ (1224). Ông là người mà sử chép là vốn ít học nhưng tài lược hơn người, chính ông là người thiết kế việc lên ngôi vàng của triều Trần. Ông là người hết lòng vì sự nghiệp chung của đất nước mà dòng họ Trần là tiêu biểu. Để có cách nhìn nhận và đánh giá đúng về ông cần phải tìm hiểu trên nhiều phương diện. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ xin đề cập đến vai trò của Trần Thủ Độ với việc thi hành pháp trị, trong khoảng thời gian từ khi thiết lập triều Trần (1225) cho đến khi ông qua đời (1264). Chúng tôi không có tham vọng đề cập đến pháp trị của toàn bộ vương triều Trần.

1. Trấn áp sự đối kháng của những người thuộc tôn thất nhà Lý, dẹp những thế lực nổi loạn.

Để ổn định tình hình chính trị trong nước, Trần Thủ Độ đã đem quân đi đánh Nguyễn Nộn, Đoàn Thượng và các man. Những thế lực này khi ấy còn mạnh lắm, những vùng đất lớn bị chiếm giữ. Nguyễn Nộn chiếm giữ vùng Bắc Giang, Đoàn Thượng chiếm cứ vùng Châu Hồng.

Sau đó thấy chưa thể dẹp ngay được Trần Thủ Độ mới phong vương cho Nộn và Thượng đế giữ hòa khí.

Tiêu diệt người tôn thất nhà Lý. Lý Huệ Tông, vua cũ triều Lý; Trần Thủ Độ sợ lòng người nhớ vua cũ sinh biến loạn. Bèn bảo Lý Huệ Tông: "Nhớ có thì nhớ tận gốc". Huệ Tông hiểu ý, thất cố tự tử.

Thái hậu Trần Thị, vợ của Lý Huệ Tông và lại là chị em họ với Trần Thủ Độ bị giáng xuống làm Thiên cực công chúa và sau Trần Thủ Độ lấy làm vợ. Còn các cung nhân của Lý Huệ Tông và con gái thân thích họ Lý đều đem gả cho các Tử trưởng người Man. Rồi tất cả những ai họ Lý đều phải đổi sang họ Nguyễn.

Khi thấy Chiêu Thánh hoàng hậu lấy Thái Tông đã 12 năm mà chưa có con. Trần Thủ Độ lo không có người nối nghiệp, bèn bắt vua Thái Tông bỏ hoàng hậu, giáng xuống làm công chúa rồi đem chị gái của hoàng hậu là vợ của Trần Liễu (anh của Trần Thái Tông) vào làm hoàng hậu. Bởi vì bà đang có mang được 3 tháng. Việc này đã làm cho hai anh em mâu thuẫn nhau. Hoài vương hầu Trần Liễu thì họp quân ở sông Cái làm loạn, còn vua Thái Tông thì áy náy, bỏ trốn đến ở nhờ nhà bạn cũ trên núi Yên Tử.

Nhìn nhận về những sự kiện trên, sự việc diễn ra tuy có tàn bạo, thậm chí có việc còn bị lên án như lấy vợ của anh cho em, thì quả là hàng trăm năm mới có một Trần Thủ Độ làm như thế. Nhưng điều đáng ghi nhận là Trần Thủ Độ đã không có một tí nào tư lợi

trong những việc đó. Tất cả vì dòng họ Trần, vì sự nghiệp chung của đất nước.

2) Tăng cường lực lượng quân đội, chống ngoại xâm thắng lợi.

Nhà Trần tiếp thu một xã hội cuối Lý mà ở đó đầy sự phức tạp, loạn nổi lên ở nhiều nơi, biên giới phía Bắc Nam luôn luôn bị quấy nhiễu. Trần Thủ Độ ngay từ sau khi triều Trần thiết lập đã phải cầm quân đi dẹp loạn. Bản thân ông hiểu rằng thế lực của những người cầm đầu đó rất mạnh (Nguyễn Nộn, Đoàn Thượng), không thể hao binh, tốn tướng để một phen sống chết được. Ông đã chủ trương mua chuộc, dụ dỗ. Ngoài biên giới thì Chiêm Thành, Chân Lạp thường xuyên quấy phá. Đế quốc Mông Cổ thì đang đà thắng lợi, tràn xuống phía Nam... Thực tế đó cho thấy phải luôn luôn tăng cường, củng cố quân đội. Nhà Trần chủ trương tất cả dân tráng trong nước đều phải đi lính. Các thân vương đều được quyền mộ tập binh lính. Cả nước được chia làm 12 lộ, lộ nào cũng có quyền dân tịch riêng của lộ ấy. Nên việc tuyển quân được tiến hành quy củ hàng năm. Cho nên 33 năm sau khi triều Trần trị vì đất nước, khi quân Nguyên tiến đánh nước ta thì số lượng binh lính của ta đã có hơn 20 vạn quân để chiến đấu chống quân thù.

Ngoài việc tuyển binh, năm 1227, triều Trần còn tổ chức hội thề hàng năm, uống máu ăn thề, để củng cố lòng trung thành của bá quan văn võ. Sự việc này được sử chép: "hàng năm ngày 4 tháng 4, tế tướng và trăm quan, bồi gà gáy đến chục ngoài cửa thành, mờ mờ sáng

tiến vào triều. Vua ngự ở cửa Hữu Lang điện Đại Minh, trăm quan mặc nhung phục làm lễ hai lượt rồi lui ra, đều đủ đội ngũ nghi trượng theo hầu ra cửa Tây kinh thành đến đền thờ núi Đồng Cổ, họp nhau thề rồi uống máu: Quan trung thư kiêm chính đọc lời thề rằng: "làm tôi hết trung, làm quan trong sạch, ai trái thề này, thần minh giết chết. Đọc xong quan tế tướng sai đóng cửa lại để điểm, người nào thiếu mặt phạt 5 quan tiền" (1). Đây là một luật lệ mà có thể đã là một trong những nguyên nhân tạo nên khối đoàn kết vững chắc giữa vua tôi nhà Trần trong các cuộc kháng chiến chống đế quốc Mông Nguyên và trong công cuộc xây dựng đất nước của buổi đầu triều Trần.

3 - Củng cố về mặt nhà nước.

Trần Thủ Độ quan tâm đến nhiều lĩnh vực, có nhiều luật lệ được ban hành trên các lĩnh vực:

- Về pháp luật: đã "Két các lệ của triều trước, định làm thông chế của quốc triều và sửa đổi hình luật, lễ nghi, phạm 20 quyển"(2).

- Về chính quyền: củng cố chính quyền thống nhất từ trung ương đến địa phương. Cả nước được chia làm 12 lộ. Mỗi làng đều phải có một quyển sổ trưởng tịch, ghi vào đó tất cả các thành phần nhân dân trong làng, kể cả những long lão, người tàn tật, ngụ cư, xiêu tán. Để từ đó mà nắm được số dân trong làng, trong nước. Về việc này, bản thân Trần Thủ Độ cũng đã từng đi thị sát một số địa phương như Thanh Hoá hai lần (1228, 1238), Lạng Sơn (1264) trước khi ông qua đời vài tháng. Trong

nhưng lần đi làm nhiệm vụ ông đã không vì tình riêng mà làm ảnh hưởng đến độ "nghiêm trị" của phép nước. Chuyện muốn được chức Cầu Đường thì phải chặt một ngón tay là bài học cho những ai ham chức tước nhưng lại đi bằng cửa sau.

- Về kinh tế: Trong một lĩnh vực như thương nghiệp, nông nghiệp, tài chính đều ban hành một số qui định, biện pháp nhằm thực hiện thống nhất trong nước như: qui định việc tiêu tiền trong nhân dân và tiền nộp vào nhà nước (3). Ra lệnh đắp đê giữ nước sông, gọi là đê Dĩnh Nhi (đê Quai Vạc) và đặt chức Hà đê chánh Phó sứ. Thuế thu cho Nhà nước thì chỉ đánh vào hai thứ là thuế thân và thuế ruộng. Những biện pháp này đã có tác dụng tích cực đưa sinh hoạt của nhân dân vào ổn định, đoàn kết.

- Về văn hóa: Mặc dù triều Trần mới được thiết lập, nhưng nhà Trần đã chú ý ngay đến việc đào tạo quan lại. Điều đáng lưu ý là việc này không phải qua cửa Phật như trước nữa, mà qua thi cử Nho học hẳn hoi như thi tiến sĩ (1232), thi chọn học trò (1247), thi Tam giáo (1247) và lập Quốc học viện để giảng tứ thư, ngũ kinh (1253). Việc thi cử này càng ngày càng đi vào qui củ. Quả là: "Trần Thủ Độ tuy làm Tế tướng mà phạm công việc không việc gì là không để ý. Vì thế mà giúp nên nghiệp lớn". Ông luôn luôn đặt lợi ích của đất nước của vương triều lên trên hết. Trong cả cuộc đời ông, ông đã không màng cho riêng ông một tý quyền lợi nào hơn người.

Trần Thủ Độ đã sống và làm việc cho tới hơi thở cuối cùng. Kể từ khi ông làm quan (1224) cho đến khi ông qua đời (1264) là 40 năm. Cả quãng thời gian đó, ông đã cống hiến toàn bộ tài năng, trí tuệ cho sự thiết lập và xây dựng củng cố vương triều. Ông là tấm gương, mà nhìn vào đó ta có thể thấy được tất cả những gì mà buổi đầu thời Trần đã làm được và duy trì về sau. Ông là người đầu tiên của triều Trần chủ trương và đề cao tư tưởng pháp trị.

(1) DVSKTT. Sđd. Tập 2. T3,8,9

(2) DVKTT. Sđd. Tập 2. tr10

(3) Trong nhân dân thì dùng tiền rút bớt, mỗi tiền là 69 đồng, nộp vào nhà nước thì mỗi tiền 70 đồng.